

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2025/HC-PT

Ngày: 13 - 01 - 2025

V/v Khiếu kiện quyết định hành chính
về quản lý nhà nước trong lĩnh vực
quản lý đất đai.

NHÂN DANH QUỐC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có :

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Minh

Các Thẩm phán: Ông Lê Hoàng Tấn

Ông Dương Anh Văn

- Thư ký phiên tòa: Bà Tiểu Phương Quyên - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 976/2024/TLPT-HC ngày 05/11/2024, về việc “*Khiếu kiện quyết định hành chính về quản lý nhà nước trong lĩnh vực quản lý đất đai*”. Do Bản án hành chính sơ thẩm số 137/2024/HC-ST ngày 16/8/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận có kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử 4002/2024/QĐ-PT ngày 12/12/2024 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: Ông Nguyễn Hồng C, sinh năm 1966.

Địa chỉ: Thôn B, xã B, huyện B, tỉnh Bình Thuận

- Người bị kiện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh B.

Địa chỉ: Số D H, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện: Ông Trần Văn Đ
- Luật sư, Cộng tác viên của Trung tâm T3.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện B, tỉnh Bình Thuận.

Địa chỉ: Số I N, thị trấn C, huyện B, tỉnh Bình Thuận.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Ông Nguyễn Ngọc T, Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện B.

2. Ủy ban nhân dân xã B, huyện B, tỉnh Bình Thuận.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Huỳnh Thanh P – Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã B.

3. Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1956; địa chỉ: thôn B, xã B, huyện B, tỉnh Bình Thuận.

(Tại phiên tòa, ông C có mặt, những người tham gia tố tụng còn lại vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, người khởi kiện ông Nguyễn Hồng C trình bày:*

Năm 1982, ông và gia đình khai phá thửa đất khoảng 6ha tại thôn B, xã B, huyện B, tỉnh Bình Thuận để trồng các cây như mì, khoai, bạch đàn... Đến năm 1992, do sức khỏe già yếu, cha mẹ đã giao lại cho ông tiếp tục khai phá và canh tác diện tích đất này. Năm 1998, Nhà nước có chính sách thu thuế đất nông nghiệp đối với diện tích đất nói trên, gia đình ông đã nộp thuế đầy đủ cho đến nay. Ngày 23/11/2021, Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Bình Thuận ban hành Quyết định số 3240/QĐ-KPHQ về việc Áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả với lý do ông lấn đất chưa sử dụng với diện tích 13.887,9m². Tuy nhiên, đến ngày 01/4/2022, UBND xã B, Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện B mới mời ông để giao Quyết định 3240/QĐ-KPHQ. Ông Nguyễn Hồng C cho rằng Quyết định số 3240/QĐ-KPHQ ngày 23/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh B đã làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông.

Do đó, ông C khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 3240/QĐ-KPHQ ngày 23/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh B về việc Áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả.

** Người bị kiện Chủ tịch UBND tỉnh B đề nghị vắng mặt; người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Chủ tịch UBND tỉnh B, Luật sư Trần Văn Đ trình bày:* Diện tích đất 13.887,9m² bị xử phạt theo Quyết định số 3240/QĐ-KPHQ ngày 23/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh B về việc áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả là đúng quy định của pháp luật, đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận giữ nguyên quyết định xử phạt và bác yêu cầu khởi kiện của ông C.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Chủ tịch UBND huyện B, không có văn bản ý kiến đối với yêu cầu của người khởi kiện.*

Quá trình giải quyết vụ án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan UBND xã B trình bày: Diện tích đất 13.887,9 m² mà ông C lấn chiếm là đất bằng chưa sử dụng thuộc quản lý của Ủy ban nhân dân xã B, huyện B. Do đó, ông C cho rằng đây là đất của ông canh tác sử dụng là không có căn cứ. Quyết định số 3240/QĐ-KPHQ ngày 23/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh B về việc áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả là đúng quy định của pháp luật, đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông C.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 137/2024/HC-ST ngày 16/8/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận đã tuyên xử:

Bác yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Hồng C, về việc: Hủy Quyết định số 3240/QĐ-KPHQ ngày 23/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh B về việc Áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về chi phí tố tụng, quyền thi hành án, quyền kháng cáo và án phí sơ thẩm theo quy định.

Ngày 30/8/2024, người khởi kiện ông Nguyễn Hồng C có đơn kháng cáo toàn bộ bản án hành chính sơ thẩm.

Tại phiên tòa, người khởi kiện ông Nguyễn Hồng C vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Ông Nguyễn Hồng C cho rằng Quyết định số 3240/QĐ-KPHQ ngày 23/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh B đã làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông, do đó, ông C yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 3240/QĐ-KPHQ ngày 23/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh B về việc Áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả.

Người bị kiện là Chủ tịch UBND tỉnh B, Chủ tịch UBND huyện B có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt, không đồng ý kháng cáo của ông C, đề nghị Tòa án y án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng, trong quá trình thụ lý vụ án và tại phiên tòa, người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của Luật Tố tụng hành chính. Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 241 Luật Tố tụng hành chính, tuyên xử bác toàn bộ yêu cầu kháng cáo của ông Nguyễn Hồng C, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ khác đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của người khởi kiện ông Nguyễn Hồng C trong hạn luật định, hợp lệ nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Tại phiên tòa, người bị kiện Chủ tịch UBND tỉnh B, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Chủ tịch UBND huyện B, UBND xã B có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt. Nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng nêu trên theo quy định tại Điều 225 Luật Tố tụng hành chính.

[2] Xét kháng cáo của ông Nguyễn Hồng C:

[2.1] Xét trình tự, thủ tục và thẩm quyền ban hành quyết định bị kiện.

Theo các biên bản kiểm tra ngày 11/5/2021, ngày 02/6/2021 và Biên bản vi phạm hành chính số 03/BB-VPHC ngày 09/7/2021, UBND xã B xác định ông C đã có hành vi lấn đất chưa sử dụng tại khu vực nông thôn với diện tích lấn là 13.887,9m² tại thửa đất số 24, tờ bản đồ số 34, hiện trạng đất trống, trồng 61 trụ bê tông làm tường rào trái phép trong phạm vi đất không thuộc quyền quản lý, sử dụng của mình, vi phạm hành lang đường bộ tại tuyến đường giao thông liên xã B - P

Do đó, Chủ tịch UBND tỉnh B ban hành Quyết định số 3240/QĐ-KPHQ ngày 23/11/2021 về việc Áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả dựa trên báo cáo kiểm tra của UBND huyện B, các văn bản đề xuất của Sở T4, Sở G, Sở Tư pháp tỉnh Bình Thuận là đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền quy định tại khoản 3 Điều 38 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

[2.2] Xét nội dung quyết định hành chính bị kiện:

Tại Biên bản xác minh nguồn gốc đất ngày 04/6/2021, ông Nguyễn Ngọc Đ1 và ông Võ T1 đều khai rằng: Năm 1979 các ông có thấy ông Nguyễn Hồng C khai hoang 02 thửa đất ở hai bên ngã ba B - P và ngã ba B - T. Sau khi ông C khai hoang thì các ông có thấy ông C trồng lúa, trồng hoa màu trên 02 thửa đất này khoảng 05 - 06 năm rồi sau đó bỏ hoang cho tới bây giờ. Mặt khác, UBND xã B cung cấp bản đồ thể hiện năm 2005 theo bản đồ đo đạc đa dạng hóa thì diện tích đất trên đã quy chủ cho UBND xã B tại thửa số 24 tờ bản đồ số 34 (nguồn đa dạng hóa bản đồ).

Tại Biên bản xem xét thẩm định tại chỗ ngày 20/6/2023 xác định trên đất hiện có 3.480 cây bạch đàn được trồng năm 2022; 130 trụ bê tông; 01 chòi xây dựng bằng gạch táp lô, lợp tôn kẽm; 02 cây bạch đàn tái sinh. Tuy nhiên, số cây trồng này là do ông Chu T2 sau đã bị lập biên bản. Quá trình giải quyết vụ án, ông C không cung cấp được cho Tòa án, tài liệu, chứng cứ nào thể hiện ông đã kê

khai, đăng ký và canh tác, sử dụng đất ổn định từ khi khai hoang đến thời điểm bị lập biên bản vi phạm hành chính.

[2.3] UBND xã B lập Biên bản vi phạm hành chính đối với ông Nguyễn Hồng C vào ngày 09/7/2021 và xác định hành vi vi phạm là ngày 11/5/2021. Ngày 05/8/2021, Chủ tịch UBND huyện B có Tờ trình số 273/TTr-UBND đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Nguyễn Hồng C, nhưng được yêu cầu rà soát, xác minh thêm. Đến ngày 01/10/2021, Chủ tịch UBND huyện B có Tờ trình số 367/TTr-UBND đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh B ban hành Quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả đối với ông Nguyễn Hồng C mà không ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính do đã hết thời hạn ra quyết định xử phạt là đúng với quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 65 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Từ những phân tích trên, có cơ sở để khẳng định việc ban hành Quyết định số 3240/QĐ-KPHQ ngày 23/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh B về việc Áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả đối với ông Nguyễn Hồng C là đúng trình tự thủ tục, nội dung phù hợp với quy định của pháp luật. Do vậy, yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Hồng C không có căn cứ nên Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm, ông C không cung cấp thêm các tài liệu chứng cứ mới để bảo vệ quan điểm kháng cáo của mình nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của ông, giữ nguyên bản án sơ thẩm; ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[3] Về chi phí tố tụng: Do yêu cầu khởi kiện không được chấp nhận nên người khởi kiện phải chịu toàn bộ chi phí tố tụng, ông C đã nộp đủ các chi phí.

[4] Về án phí hành chính sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Hồng C không được chấp nhận nên ông phải chịu án phí hành chính sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Về án phí hành chính phúc thẩm: Do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên ông Nguyễn Hồng C phải chịu án phí hành chính phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật Tố tụng hành chính; Khoản 3 Điều 38; điểm c Khoản 1 Điều 65 Luật Xử lý vi phạm hành chính; Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

- Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của người khởi kiện ông Nguyễn Hồng C. Giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 137/2024/HC-ST ngày 16/8/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

Tuyên xử:

1/. Bác yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Hồng C, về việc: Hủy Quyết định số 3240/QĐ-KPHQ ngày 23/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh B về việc Áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả.

2/. Về chi phí tố tụng: Người khởi kiện Nguyễn Hồng C phải chịu toàn bộ chi phí tố tụng, ông C đã nộp đủ các chi phí.

3/. Về án phí sơ thẩm: Ông Nguyễn Hồng C phải chịu 300.000 đồng án phí hành chính sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số 0008294 ngày 08/2/2023 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Thuận. Ông Nguyễn Hồng C đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

4/. Về án phí phúc thẩm: Ông Nguyễn Hồng C phải chịu 300.000 đồng án phí hành chính phúc thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số 0000383 ngày 16/9/2024 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Thuận. Ông Nguyễn Hồng C đã nộp đủ án phí phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Hoàng Tấn

Dương Anh Văn

Nguyễn Đắc Minh